

Số:

Sa Thầy, ngày 04 tháng 09 năm 2025

## **KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG** **NĂM HỌC 2025 - 2026**

### **I. CÁC CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

1. Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019
2. Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo
3. Nghị quyết 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông
4. Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc Ban hành chương trình giáo dục phổ thông
5. Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông (THPT) và trường phổ thông có nhiều cấp học
6. Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số nội dung Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT
7. Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành quy định về đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;
8. Căn cứ kế hoạch số 06/KH-THPTQT, ngày 08/03/2021 của trường THPT Quang Trung, thuộc Sở GDĐT tỉnh Kon Tum (cũ) về Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn 2030; đã được Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt tại Quyết định số 349/QĐ-SGDĐT ngày 29/6/2025;
9. Căn cứ Quyết định số 629/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, Ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Ngãi;
10. Căn cứ Công văn số 625/SGDĐT-GDTrH ngày 19/08/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi, về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2025 - 2026.

Trên cơ sở điều kiện và tình hình thực tế của nhà trường, Trường THPT Nguyễn Huệ xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2025 - 2026, cụ thể như sau:

## **II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

### **1. Bối cảnh bên ngoài**

Năm 2025 - 2026 là năm thứ tư triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới 2018 cấp THPT.

Điều kiện kinh tế xã hội tỉnh, xã phát triển ổn định, đời sống người dân nói chung có phát triển nhưng còn chậm ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tỷ lệ người đồng bào dân tộc thiểu số chiếm số lượng hơn 25%, tập trung chủ yếu người dân tộc thiểu số tại chỗ như Gia Rai, Xơ Đăng, Bahnar, Hrê... người DTTS tập trung hầu hết ở phía Tây Quảng Ngãi (Kon Tum cũ).

#### **1.1. Thời cơ**

- Nhà trường nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Sở GDĐT tỉnh Quảng Ngãi.

- Có sự phối hợp chặt chẽ của các ban, ngành, đoàn thể trên địa bàn xã nơi nhà trường đóng chân; cùng với sự quan tâm và phối hợp của Ban đại diện CMHS của nhà trường.

- Công nghệ thông tin phát triển tạo điều kiện thuận lợi cho công tác chuyển đổi số, thực hiện chương trình giáo dục và kết nối giữa nhà trường với CMHS.

#### **1.2. Thách thức**

- Chất lượng tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025 - 2026 của nhà trường còn thấp.

- Công tác đào tạo hướng đến đối tượng người học tiến tới phân luồng và tìm kiếm cơ hội việc làm ngày càng trở nên khó khăn. Vì vậy, khó thúc đẩy việc học tập của học sinh.

- Việc thay đổi cấu trúc đề thi tốt nghiệp THPT từ năm 2025 buộc giáo viên và nhà trường mất thời gian nhiều hơn để hình thành kinh nghiệm giảng dạy cũng như tiếp cận cách thức xây dựng đề kiểm tra đánh giá.

- Kinh tế gia đình học sinh còn nhiều khó khăn do ở vùng sâu vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; sự quan tâm và tạo điều kiện thuận lợi của cha mẹ học sinh về học tập cho con em chưa được nhiều.

- Nhận thức của một bộ phận phụ huynh chưa đầy đủ về đổi mới giáo dục.

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kì đổi mới giáo dục.

### **2. Bối cảnh bên trong**

#### **2.1. Điểm mạnh**

Trong những năm qua, nhà trường luôn được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Sở GDĐT; sự quan tâm kịp thời của Đảng bộ, HĐND, UBND tỉnh trên nhiều phương diện. Cơ sở vật chất bước đầu đã được quan tâm đầu tư nâng cấp, sửa chữa, bổ sung nhiều hạng mục và phương tiện dạy học của nhà trường. Cho nên, bộ mặt của nhà trường đã được cải thiện, khang trang, cơ bản đã đáp ứng được nhu cầu dạy và học.

Được sự ủng hộ nhiệt tình của Ban Đại diện cha mẹ học sinh, Hội Khuyến học tỉnh, chăm lo cho công tác khuyến học cho học sinh, quan tâm chia sẻ những

thuận lợi, khó khăn cùng phối hợp tổ chức tốt các hoạt động dạy học trong nhà trường.

Có sự phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường.

Đa số học sinh chăm ngoan, lễ phép, thực hiện tốt nội quy nhà trường.

Tập thể cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên của nhà trường có tinh thần đoàn kết, say mê trong công tác chuyên môn và có năng lực sư phạm, có phẩm chất chính trị, lập trường tư tưởng vững vàng, trong sáng, có ý thức trong việc học tập và rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới nâng cao tinh thần trách nhiệm, lễ lối làm việc. Chất lượng đội ngũ không ngừng được nâng lên: Đảng viên là CBGVNV: 16 đồng chí; trình độ LLCT: Cao cấp 02; Trung cấp 03; Thạc sỹ: 05.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đều được đào tạo chính quy, đa số còn trẻ, có sức khỏe, năng động sáng tạo và nhạy bén trong việc tiếp cận những kiến thức mới, công nghệ mới - công nghệ 4.0, thuận lợi trong công việc đổi mới công tác quản lý, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá và phần lớn đều an tâm công tác.

Công tác xã hội hóa giáo dục tiếp tục có sự chuyển biến tích cực, các tổ chức chính trị xã hội, đặc biệt là chính quyền địa phương và cha mẹ học sinh đã có sự quan tâm đến việc nâng cao trình độ dân trí cho con em trên địa bàn.

Việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” ngày càng đi vào thực tế đã làm thay đổi tích cực trong lễ lối làm việc. Tinh thần trách nhiệm trong công việc, thái độ phục vụ của CBQL, giáo viên và nhân viên đối với học sinh, cha mẹ học sinh ngày càng tốt hơn, đã được xã hội ghi nhận và tin tưởng. Uy tín của nhà trường từ đó cũng từng bước được nâng cao.

**\*\* Đội ngũ CBQL, giáo viên và nhân viên cơ hữu**

TT	Bộ môn/Nhiệm vụ	TS GV- NV/ môn- bộ phận	Trình độ chuyên môn				Ghi chú
			Sau ĐH	ĐH	CĐ	Khác	
1	CBQL	2	2	0			
2	Toán	6	1	5			
3	Vật lý	5		5			
4	Hóa học	4		4			
5	Sinh học+Công nghệ (NN)	3		3			
6	Tin học	2		2			
7	Ngữ văn	6	1	5			
8	Lịch sử	1		1			
9	Địa lý	3	1	2			
10	GDKT-PL	2		2			
11	Ngoại ngữ (Anh)	4		4			

TT	Bộ môn/Nhiệm vụ	TS GV- NV/ môn- bộ phận	Trình độ chuyên môn				Ghi chú
			Sau ĐH	ĐH	CĐ	Khác	
12	GDTC	2		2			
13	GDQP-AN	1		1			
14	Công nghệ (KTCN)	1		1			
15	Văn thư	1		1			
16	Kế toán	1		1			
17	Thư viện	1		1			
18	Bảo vệ, phục vụ	2				2	Hợp đồng
<b>Tổng cộng</b>		<b>47</b>	<b>5</b>	<b>40</b>	<b>0</b>	<b>2</b>	

- Nhà trường có 02 CBQL có trình độ trên chuẩn, có năng lực quản lý các hoạt động chung, cũng như các hoạt động cụ thể diễn ra trong suốt năm học.

- Đội ngũ giáo viên đa số là trẻ và có năng lực chuyên môn vững, có khả năng tập hợp và giao nhiệm vụ học tập cho học sinh.

**\*\* Cơ cấu học sinh theo khối lớp**

STT	Lớp	Số HS	Nữ	DTTS	Nữ DTTS	Số học sinh chuyển đến	Ghi chú
1	10 A1	41	27	3	2		
2	10 A2	42	17			1	
3	10 C1	39	28	3	2		
4	10 C2	42	20	3	3		
5	10 C3	41	26	2	1		
6	10 C4	41	14	11	6		
7	11 A1	45	19			1	
8	11 A2	45	31	3		2	
9	11 C1	39	24				
10	11 C2	42	26	3	2	2	
11	11 C3	37	23	1	1	1	
12	11 C4	29	14	2	2		
13	12 A1	42	23	1			
14	12 A2	37	17	4	1		
15	12 C1	40	30	1	1		
16	12 C2	35	14	4	3		
17	12 C3	38	22	2	1	2	

STT	Lớp	Số HS	Nữ	DTTS	Nữ DTTS	Số học sinh chuyển đến	Ghi chú
18	12 C4	31	11	1			
Tổng khối 10		246	132	22	14		
Tổng khối 11		237	137	9	5		
Tổng khối 12		223	117	13	6		
Toàn trường		<b>706</b>	<b>386</b>	<b>44</b>	<b>25</b>	<b>9</b>	

Về cơ sở vật chất: Trong khuôn viên 3,164 ha, có 01 dãy phòng học 3 tầng với 24 phòng, đảm bảo cho 19 lớp học được học tập 02 buổi/ngày; Có 02 phòng học từ dãy nhà 3 tầng được bố trí thành phòng máy để học sinh được học môn Tin học (tầng 3); 01 dãy nhà thí nghiệm thực hành của các bộ môn: Vật lý - KTCN; Hóa học; Sinh học - KTNN; 01 thư viện với đầu sách tương đối phục vụ cho việc học và đọc của học sinh; 01 dãy hiệu bộ, 02 dãy bán trú đảm bảo sinh hoạt cho giáo viên và học sinh.

## 2.2. Điểm yếu

Tổ chức quản lý của Lãnh đạo nhà trường

Chưa tổ chức được nhiều hoạt động sinh hoạt chuyên đề, các hội thảo về tâm lý lứa tuổi, về công tác chủ nhiệm, giảng dạy để giáo viên học hỏi, trao đổi kinh nghiệm về phương pháp giảng dạy, quản lý, giáo dục học sinh.

Đội ngũ giáo viên, nhân viên

Một bộ phận giáo viên chưa thật sự tích cực đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất của học sinh, chưa quan tâm các học sinh khó khăn trong lớp. Khả năng ứng dụng CNTT, trình độ ngoại ngữ và khả năng sáng tạo của đội ngũ giáo viên, nhân viên còn hạn chế.

Chất lượng học sinh

Chất lượng tuyển sinh đầu vào còn thấp và không đồng đều về năng lực. Một bộ phận học sinh thiếu ý thức tự giác học tập, rèn luyện, chưa nỗ lực vượt khó vươn lên trong học tập. Về phía gia đình học sinh còn có những mặt hạn chế nhất định: Hoàn cảnh gia đình khó khăn, nhà ở cách xa trường, một bộ phận Cha mẹ học sinh chưa thật sự quan tâm đến việc học của con em mình. Trình độ dân trí của người dân còn thấp nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

Cơ sở vật chất

- Mặc dù cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học của nhà trường bước đầu đã được đầu tư xây dựng, trang bị tương đối đầy đủ, đảm bảo nhu cầu dạy học. Tuy nhiên, so với nhu cầu tối thiểu về đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường thì vẫn còn thiếu nhiều hạng mục thiết yếu, quan trọng. Đặc biệt, một số hạng mục phục vụ cho giảng dạy và học tập, tổ chức các hoạt động giáo dục như: đồng bộ thiết bị dạy học, thiếu nhà đa năng để tổ chức các hoạt động chuyên đề ngoại khóa, trải nghiệm...

## 3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

**3.1.** Tiếp tục quán triệt thực hiện đổi mới giáo dục căn bản và toàn diện; Tổ chức thực hiện có hiệu quả việc nâng cao chất lượng học sinh, đặc biệt đối với học sinh dân tộc thiểu số.

**3.2.** Tập trung đổi mới gắn liền rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trên nền tảng Quy tắc ứng xử của nhà trường; Thực hiện có hiệu quả các chính sách đối với học sinh dân tộc thiểu số, học sinh vùng đặc biệt khó khăn.

**3.3.** Phát huy hiệu quả phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”; Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự lực của học sinh; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn; đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học; Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, bảo đảm trung thực, khách quan, tạo động lực cho học sinh vươn lên trong quá trình dạy học; đa dạng trong đánh giá học sinh: Phối hợp đánh giá trong quá trình học tập với đánh giá giữa kỳ, cuối kỳ; kết hợp đánh giá của giáo viên với tự đánh giá, đánh giá lẫn nhau của học sinh.

**3.4.** Tiếp tục triển khai, áp dụng nhiều giải pháp tích cực, phù hợp với nhà trường nhằm nâng cao chất lượng học sinh, đặc biệt đối với học sinh DTTS, học sinh có kết quả học tập chưa đạt đối với từng môn học cụ thể; Dạy học phù hợp với đối tượng được phân hóa theo nhóm, dạy học chuyên đề, ôn thi tốt nghiệp; Quan tâm việc giám sát chất lượng học sinh kém và rất kém đối với các môn tiếng Anh, Toán, Ngữ văn, Lịch sử, Vật lý và Hóa học trong quá trình dạy học, đặc biệt trong dạy học thêm học thêm; Đổi mới công tác quản lý dạy học và ôn tập thi tốt nghiệp THPT lớp 12 theo hướng hiệu quả và chất lượng.

**3.5.** Tiếp tục bồi dưỡng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục về năng lực chuyển đổi số; năng lực đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá, kỹ năng xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học phù hợp với đối tượng, chú trọng đổi mới sinh hoạt chuyên môn về dạy học phù hợp với đặc trưng tâm sinh lý học sinh.

**3.6.** Tích cực và chủ động trong việc phối hợp với tổ chức Đoàn thanh niên, gia đình và chính quyền địa phương cấp xã trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện cho học sinh. Nâng cao vai trò của giáo viên chủ nhiệm trong các hoạt động giáo dục đạo đức học sinh.

**3.7.** Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, nâng cao hiệu quả quản lý của CBQL, các Tổ trưởng/tổ phó chuyên môn.

**3.8.** Thực hiện tốt nội dung hoạt động trải nghiệm - hướng nghiệp và Giáo dục địa phương.

### **3.9. Những yêu cầu mới trong xây dựng kế hoạch giáo dục**

- Tự chủ trong phân phối chương trình dạy học, giáo dục.
- Phân công GV linh hoạt, nhất là với những hoạt động giáo dục.
- Xây dựng kế hoạch hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp phù hợp với điều kiện thực tế, đảm bảo 105 tiết/lớp/năm học.

- Có kế hoạch dạy nội dung giáo dục địa phương đảm bảo 35 tiết/lớp/năm học.

**3.10.** Xây dựng kế hoạch “cải tiến chất lượng kiểm định giáo dục” năm học 2025 - 2026, hướng đến tự đánh giá và đề xuất đánh giá ngoài theo quy trình trường chuẩn Quốc gia.

### **III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG**

#### **1. Mục tiêu chung**

- Trường có nề nếp, kỷ cương và môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn, thân thiện. Giảm học sinh vi phạm nội quy nhà trường; Hướng nghiệp và phân luồng học sinh có hiệu quả.

- Giảm tỷ lệ học sinh bỏ học, chất lượng dạy học có chuyển biến tích cực đối với học sinh giỏi theo môn các cấp; Hạn chế học sinh có kết quả học tập chưa đạt, đặc biệt đối với học sinh dân tộc thiểu số và học sinh ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Đề xuất và bổ sung trang thiết bị dạy học trong thời gian sớm nhất có thể.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hóa. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học. Đổi mới các hoạt động giáo dục, tăng cường hoạt động trải nghiệm, giúp học sinh có kỹ năng sống cơ bản.

- Tiếp tục nâng cao trình độ đội ngũ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, phát huy năng lực giáo viên giỏi các cấp trong việc bồi dưỡng và nâng cao chất lượng đội ngũ cấp trường; Nâng cao hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018; Có đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến kinh nghiệm và bài giảng Elearning đạt chất lượng cấp ngành.

- Tiếp tục thực hiện việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ chí Minh” đối với CBQL, giáo viên, nhân viên và học sinh toàn trường.

- Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao trong nhà trường có hiệu quả, phù hợp với đặc điểm địa phương và nhà trường.

#### **2. Mục tiêu cụ thể**

##### **2.1. Chất lượng đội ngũ CBQL, giáo viên và nhân viên**

###### **a. Đối với Chi bộ**

Phấn đấu đạt danh hiệu Chi bộ “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

###### **b. Đối với nhà trường**

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học; đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”.

- 100% cán bộ, GV, nhân viên đạt danh hiệu lao động tiên tiến.

- Ít nhất 30% cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.

###### **c. Đối với Tổ chuyên môn**

Tăng cường công tác sinh hoạt tổ chuyên môn theo chỉ đạo của Sở GDĐT tỉnh Quảng Ngãi. Năm học 2025 - 2026, 100% các Tổ chuyên môn thực hiện đúng và đủ về số lần sinh hoạt cũng như đáp ứng nội dung sinh hoạt theo quy định.

d. Đối với Đoàn trường

Phấn đấu đạt danh hiệu “Vững mạnh xuất sắc tiêu biểu”.

e. 100% CBQL, giáo viên và nhân viên thực hiện tốt văn hóa ứng xử trong nhà trường cũng như ngoài xã hội.

f. Bảo quản tốt cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Xây dựng kho học liệu phục vụ cho giảng dạy và kiểm tra đánh giá. Khuyến khích giáo viên tham gia xây dựng bài giảng điện tử\_Elearning, xây dựng các thí nghiệm ảo cũng như tìm kiếm thông tin trên Internet phục vụ cho việc dạy và học của giáo viên và học sinh.

g. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện tích cực công tác chuyển đổi số trong quản lý và dạy học. Tự học, tự bồi dưỡng công nghệ AI, tham gia lớp tập huấn AI do Sở GDĐT tổ chức.

Phấn đấu trong học kỳ I, năm học 2025 - 2026, nhà trường có ít nhất 70% số giáo viên trong trường sử dụng thành thạo công nghệ AI trong quản lý và dạy học.

h. Giáo viên sẵn sàng tham gia kỳ thi giáo viên giỏi cấp trường (tổ chức vào tháng 11/2025). Chuẩn bị nguồn lực tham gia kỳ thi chọn giáo viên giỏi cấp tỉnh do Sở GDĐT tỉnh Quảng Ngãi tổ chức.

i. Làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục từ nguồn tài trợ của các đơn vị, cá nhân trên cơ sở đồng thuận từ hai phía.

## 2.2. Chất lượng các mặt giáo dục

Căn cứ vào bảng đánh giá học lực và hạnh kiểm từ năm học 2023 - 20245 và kết quả của năm học 2024 - 2025.

Xếp loại học lực từ Đạt trở lên			Xếp loại học lực Khá, Tốt		
Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025	Tăng (+); giảm (-) so với năm học 2023-2024	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025	Tăng (+); giảm (-) so với năm học 2022-2023
96,7	92,95	-3,75	62,1	53,58	-8,72

Xếp loại hạnh kiểm Khá-Tốt	Xếp loại hạnh kiểm Khá-Tốt	Tăng (+); giảm (-) so với năm học 2022-2023
Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025	
96,8	96,83	0,03

Nhà trường đăng ký chất lượng giáo dục năm học 2025 - 2026, cụ thể như sau:

### a. Kết quả rèn luyện của học sinh

*Chỉ tiêu cần đạt: 100%* từ loại “đạt” trở lên, trong đó có **99,01%** học sinh xếp loại khá, tốt (tăng **2,18%** so với năm học 2024 - 2025).

### b. Kết quả học tập của học sinh

*Chỉ tiêu cần đạt: 99,72%* từ loại “đạt” trở lên (tăng **6,77%** so với năm học 2024 - 2025), trong đó có **50,28%** xếp loại khá, tốt (giảm **3,3%** so với năm học 2024 - 2025).

*(Bảng đăng ký chất lượng giáo dục kèm theo)*

- c. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông đạt 100%, với điểm trung bình các môn thi tốt nghiệp đạt mức từ **6,0** trở lên.
- d. Tỷ lệ học sinh ở lại lớp không quá 1%, trong đó không có học sinh bỏ học.
- e. Có 06 học sinh giỏi cấp tỉnh chuyên đề hoặc bộ môn.

### **2.3. Giáo dục thể chất, quốc phòng an ninh, y tế học đường**

a. Sẵn sàng các phương án ứng phó với dịch bệnh có thể xảy ra trên địa bàn (Sốt xuất huyết; cảm cúm nặng ...), xây dựng môi trường trường học an toàn, giữ gìn và bảo vệ sức khỏe của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

b. Đổi mới công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế trường học; tổ chức hướng dẫn kiến thức, kỹ năng an toàn trong hoạt động vận động, phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước ở học sinh; tổ chức có hiệu quả và duy trì nề nếp các câu lạc bộ thể thao trường học.

c. Tăng cường các hoạt động vận động, thông qua nhiều hình thức đa dạng, phù hợp nhằm nâng cao sức khỏe, thể chất của học sinh; tiếp tục hoàn thiện và sử dụng hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu số về GDTC, hoạt động thể thao và y tế trường học.

d. Tổ chức Hội thi TDDT cấp trường, tuyển chọn và thành lập đội tuyển tham dự Hội thao, các hoạt động thể thao do Sở GDĐT tổ chức.

e. Đổi mới tổ chức dạy học môn GDTC theo định hướng phát triển năng lực học sinh, tạo hứng thú và sự yêu thích môn học cho học sinh; thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, đánh giá thể lực học sinh theo Quyết định 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008; Thông tư số 48/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về hoạt động thể thao trong nhà trường; tiếp tục triển khai Quyết định số 1611/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển GDTC và thể thao trường học giai đoạn 2016-2021 và định hướng đến năm 2026.

### **2.4. Thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua**

- Thi đua thực hiện hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 và nhiệm vụ chính trị của Chi bộ nhà trường.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 05-CT/TW ngày 16/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

- Thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”, lồng ghép với các phong trào thi đua, các cuộc vận động khác trong ngành.

- Phát động các đợt thi đua gắn với các hoạt động lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn trong năm: 20/11, 22/12, 03/02, 26/3, 30/4...

## **IV. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG**

### **1. Chương trình chính khóa**

Về việc thực hiện chương trình dạy học chính khóa: Năm học 2025-2026, nhà trường sắp xếp và bố trí các lớp học phù hợp với thực trạng đội ngũ và năng lực học sinh. Ngoài các môn học bắt buộc, nhóm môn học tự chọn và chuyên đề tự chọn được bố trí hợp lý, cụ thể:

### 1.1. Đối với khối lớp 10: Số lớp: 06, được chia thành 03 nhóm tổ hợp.

Nhóm	Tổ hợp môn học tự chọn	Chuyên đề tự chọn	Các lớp
1301	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học	Toán; Vật lý; Hóa học	10A1,2
1302	Địa lý, GDKT-PL, Vật lý, Công nghệ (Thiết kế và công nghệ)	Toán; Địa lý; Ngữ văn	10C1,2
1303	Địa lý, Giáo dục kinh tế và Pháp luật, Hoá học, Công nghệ (Định hướng nông nghiệp)	Toán; Hóa học; Ngữ văn	10C3,4

### 1.2. Đối với khối lớp 11: Số lớp: 06, được chia thành 03 nhóm tổ hợp.

Nhóm	Tổ hợp môn học tự chọn	Chuyên đề tự chọn	Các lớp
1301	Vật lý; Hóa học; Sinh học; Tin học	Toán; Vật lý; Hóa học	11A1,2
1302	Địa lý; Tin học; Vật lý; Thiết kế &CN	Toán; Địa lý; Ngữ văn	11C1,2
1303	Địa lý; GDKT-PL; Hóa học; Công nghệ trồng trọt	Toán; Địa lý; Ngữ văn	11C3,4

### 1.3. Đối với khối lớp 12: Số lớp: 06, được chia thành 03 nhóm tổ hợp.

Nhóm	Tổ hợp môn học tự chọn	Chuyên đề tự chọn	Các lớp
1301	Vật lý; Hóa học; Sinh học; Tin học	Toán; Vật lý; Hóa học	12A1,2
1302	Địa lý; GDKT-PL; Vật lý; Thiết kế &CN	Toán; Địa lý; Ngữ văn	12C1,2
1303	Địa lý; GDKT-PL; Hóa học; Công nghệ trồng trọt	Toán; Địa lý; Ngữ văn	12C3,4

## 2. Chương trình bồi dưỡng học sinh giỏi

- Lãnh đạo nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn, giáo viên cốt cán phối hợp với giáo viên chủ nhiệm các lớp rà soát, lựa chọn những học sinh có năng lực tốt ở các nhóm môn, định hướng và bồi dưỡng năng lực để học sinh đủ năng lực và tham gia Hội thi chọn học sinh giỏi cấp trường.

- Thành lập đội tuyển học sinh giỏi theo từng môn và từng khối lớp, thực hiện giao nhiệm vụ về nhà và bồi dưỡng học sinh ít nhất 02 tiết/tuần. Các tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên xây dựng chương trình và kế hoạch dạy học cụ thể, trình lãnh đạo nhà trường phê duyệt và thực hiện chậm nhất từ tuần học thứ ba (sau Lễ Khai giảng) tháng 9 năm 2025.

## 3. Các hoạt động giáo dục

### 3.1. Hoạt động giáo dục trải nghiệm - hướng nghiệp

a. Hoạt động TN-HN trong nhà trường

\*. **Thời gian:** Thường xuyên trong năm học.

\*. **Địa điểm:** Trong trường học và tham quan cơ sở nghề nghiệp trên địa bàn huyện.

\*. **Nội dung:** Thực hiện theo chương trình của Bộ GDĐT, cụ thể:

- Ban “Trải nghiệm - Hướng nghiệp” xây dựng kế hoạch giáo dục ở các khối lớp. Bao gồm: 1. Hoạt động trải nghiệm - hướng nghiệp theo chủ đề và sinh hoạt theo quy mô lớp; 2. Hoạt động trải nghiệm - hướng nghiệp theo quy mô trường.

- Phân công CBQL, giáo viên tham gia thực hiện hoạt động trải nghiệm - hướng nghiệp và tổ chức thực hiện trong suốt năm học (*Thể hiện tại kế hoạch giáo dục và phân công chuyên môn*).

\*. **Hình thức:** Tập trung theo lớp hoặc nhóm lớp tùy theo tính chất từng chủ đề cụ thể.

b. Hoạt động TN-HN ngoài nhà trường

- Tuyên truyền với toàn thể giáo viên và học sinh về việc tham gia hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường theo Kế hoạch của Sở GDĐT tỉnh Quảng Ngãi (nếu có).

- Phối hợp với Chi hội CMHS (lớp học) tổ chức được 01 đợt trải nghiệm về nguồn cho học sinh.

- Chỉ đạo các Tổ chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch trải nghiệm di tích lịch sử Chư - Tan - Kra tại xã Ya Ly và đập thủy điện Plei Krông thuộc phía Tây Quảng Ngãi (Kon Tum cũ).

### **3.2. Thực hiện nội dung giáo dục địa phương**

Tổ chức giáo dục chương trình mới, theo chương trình của Sở GDĐT tỉnh Quảng Ngãi và tỉnh Kon Tum (cũ) biên soạn, tùy theo từng nội dung cụ thể mà phân công giáo viên giảng dạy phù hợp với đặc thù bộ môn.

### **3.3. Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao**

- Tổ chức theo chủ điểm của tháng, tập trung vào các ngày lễ lớn trong năm học.

- Lập kế hoạch và tổ chức cuộc thi sáng tạo KHKT gắn với STEM cấp trường.

- Lựa chọn Dự án (sản phẩm) tham gia cuộc thi sáng tạo KHKT gắn với STEM do Sở GDĐT và Hội thi sáng tạo thanh thiếu niên do Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi tổ chức.

## **V. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Đổi mới công tác quản lý**

- Thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với cán bộ viên chức và học sinh.

- Tổ chức phổ biến các văn bản pháp luật để cán bộ, viên chức nắm vững về chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, tập trung vào các văn bản mới có liên quan trực tiếp đến ngành giáo dục; Tổ chức thực hiện có hiệu quả và duy trì tốt chế độ tự kiểm tra, xử lý kịp thời các vấn đề nảy sinh trong khi thực hiện nhiệm vụ.

- Tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý các thông tin về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; thông tin bằng thư điện tử và website nhà trường.

- Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong giáo dục bằng nhiều hình thức phù hợp, thực hiện tốt việc thu chi không sử dụng tiền mặt trong nhà trường.

- Đánh giá viên chức lấy hiệu quả công việc làm thước đo, làm tiêu chí đánh giá năng lực, phẩm chất và xét danh hiệu thi đua.

## 2. Công tác đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, nâng cao chất lượng giáo dục

- Theo dõi và đánh giá chặt chẽ hiệu quả việc thực hiện kế hoạch dạy học chính khóa, dạy học tăng cường, dạy học phụ đạo đối với học sinh có kết quả học tập chưa đạt ở các khối lớp. Trong đó, quan tâm đặc biệt đối với học sinh là người dân tộc thiểu số; Xây dựng và triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch dạy học và ôn tập thi tốt nghiệp THPT lớp 12, quản lý chặt chẽ chất lượng và hiệu quả việc thực hiện kế hoạch giảng dạy.

- Các tổ trưởng chuyên môn, tổ phó chuyên môn, cá nhân giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học theo môn lớp, tích cực trong việc đổi mới tổ chức **sinh hoạt chuyên môn** gắn liền với các điều kiện dạy học của nhà trường; Triển khai có hiệu quả kế hoạch dạy học, kiểm tra đánh giá gắn liền với việc rèn luyện kỹ năng tự học cho học sinh; Điều chỉnh kế hoạch dạy học phù hợp đối với học sinh chưa đạt về năng lực học tập, khai thác có hiệu quả các tiết dạy chuyên đề, tăng cường và có biện pháp giám sát hiệu quả dạy học đối với học sinh. Xây dựng ma trận đặc tả đề kiểm tra theo chương trình giáo dục phổ thông 2018, làm cơ sở cho việc ra đề kiểm tra đánh giá học sinh, đặc biệt là đánh giá giữa kỳ, quan tâm việc rút kinh nghiệm trong đánh giá kết quả học tập của học sinh thông qua kiểm tra, có hướng điều chỉnh dạy học đạt hiệu quả trong việc đáp ứng và rèn luyện năng lực cho học sinh (*theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông (theo chương trình GDPT 2018)*). Phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi kiểm tra theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

- Sử dụng các hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong và ngoài nhà trường. Ngoài một số tiết sinh hoạt theo quy mô trường và quy mô lớp học. Lồng ghép tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo các hình thức hoạt động giáo dục theo chủ đề và hoạt động câu lạc bộ với sự tham gia, phối hợp của các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường. Thời lượng bố trí theo quy định hiện hành.

- Tổ chức thực hiện nội dung Giáo dục địa phương (kết hợp các chủ đề tương ứng của 02 tài liệu): mỗi tuần 1 tiết, nội dung theo tài liệu giáo dục địa phương do Sở GDĐT tỉnh Quảng Ngãi quy định.

- Ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin trong việc quản lý Sổ theo dõi và đánh giá học sinh điện tử, Học bạ điện tử, Học bạ số, Sổ đăng bộ điện tử và các hoạt động chuyên môn khác.

- Tiếp tục triển khai hoạt động giáo dục STEM đối với các môn học theo quy định (tập trung vào các môn Vật lý, Công nghệ, Hóa học và Sinh học); trải nghiệm STEM đối với các môn Ngữ văn, Vật lý, Lịch sử và Địa lý phù hợp với đặc điểm nhà trường và hướng dẫn của Sở GD-ĐT

- Triển khai cuộc thi ý tưởng sáng tạo khoa học kỹ thuật để chuẩn bị cho việc tham gia cuộc thi khoa học kỹ thuật học sinh năm học 2025 - 2026.

- Tổ chức ngoại khóa về học tập đối với học sinh để đa dạng hóa hình thức học tập, giải trí thông qua học tập nhằm hỗ trợ tích cực cho việc học chính khóa.

Đẩy mạnh hoạt động giáo dục trải nghiệm theo hướng linh hoạt, tạo hiệu ứng tích cực trong công tác giáo dục học sinh.

- Tăng cường công tác giáo dục đạo đức học sinh thường xuyên thông qua các hoạt động dạy học và giáo dục, đẩy mạnh các biện pháp kỷ luật tích cực. Phối hợp chặt chẽ với gia đình và chính quyền địa phương trong công tác giáo dục học sinh, đặc biệt là học sinh chậm tiến bộ trong học tập và rèn luyện. Tổ tư vấn tâm lý phối hợp tốt với giáo viên chủ nhiệm trong việc hỗ trợ, giúp đỡ học sinh gặp khó khăn về mặt tâm lý trong học tập và rèn luyện.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh thông qua hoạt động làm sạch, đẹp khu vực sân trường, góp phần rèn luyện kỹ năng đồng thời tạo được môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn.

### **3. Công tác xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ**

- Kiện toàn và tổ chức các tổ chuyên môn, giao nhiệm vụ cụ thể cho các TTCM; TPCM đồng thời chỉ đạo hoạt động của các Tổ chuyên môn.

- Tổ chuyên môn thực hiện ít nhất 02 chuyên đề chuyên môn, trong đó 01 chuyên đề có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy và học; Mỗi cá nhân đều tham gia thiết kế bài giảng Elearning, nghiên cứu khoa học và viết sáng kiến kinh nghiệm, riêng việc áp dụng thực tiễn có hiệu quả ở trường là 15 sản phẩm; Có ít nhất 12 đề tài khoa học, sáng kiến kinh nghiệm hoặc bài giảng Elearning được Sở GDĐT công nhận.

- Tham gia nghiêm túc các hoạt động bồi dưỡng giáo viên do Sở GD-ĐT chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức.

- Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, xác lập và thu thập các minh chứng, nhằm đảm bảo đủ điều kiện cho giáo viên khắc phục các điểm yếu theo Chuẩn nghề nghiệp.

- Tổ chức bồi dưỡng thường xuyên tại trường có hiệu quả, đẩy mạnh vai trò trách nhiệm của tổ trưởng chuyên môn trong công tác bồi dưỡng.

- Các tổ chuyên môn tăng cường công tác giao lưu chuyên môn qua mạng internet và giao lưu học hỏi các trường THPT trên địa bàn tỉnh thông qua khối thi đua các trường THPT.

- Cử chọn giáo viên tham gia bồi dưỡng dạy các môn học mới phù hợp với năng lực và cơ cấu của đội ngũ tại đơn vị.

- Tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp trường (*dự kiến tháng 11 năm 2025*).

- Động viên giáo viên cốt cán tham gia kỳ thi Giáo viên giỏi cấp tỉnh do Sở GDĐT tỉnh Quảng Ngãi tổ chức.

### **4. Tiếp tục các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong trường học**

Chủ động phối hợp chặt chẽ với cơ sở Y tế tại địa phương để hướng dẫn cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý trong trường học triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo mùa cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý trong trường học.

Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; rà soát, bổ sung kịp thời các vật dụng cần thiết theo quy định để bảo

đảm an toàn cho học sinh khi tham gia học tập tại trường. Kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

### **5. Công tác xây dựng cơ sở vật chất, phát triển nhà trường**

- Khai thác có hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; trang bị thêm thiết bị dạy học dùng chung trên lớp, hỗ trợ tài liệu phục vụ giảng dạy cho giáo viên và tài liệu học tập cho học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; bổ sung sách tham khảo cho Thư viện; chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất tối thiểu phục vụ năm học 2025 - 2026 đáp ứng yêu cầu dạy học và giáo dục chương trình 2018.

- Xây dựng kế hoạch cải tiến kiểm định chất lượng giáo dục và tổ chức tự đánh giá trường học theo quy định của Bộ GDĐT<sup>1</sup>, làm cơ sở cho việc điều chỉnh các hoạt động nhà trường theo hướng chuẩn chất lượng.

- Làm tốt công tác tham mưu để trang bị cơ sở vật chất nhà trường, tư vấn và tích cực trong việc ưu tiên trang bị các loại phương tiện thiết bị, thực hiện hồ sơ chuẩn hóa đồ dùng và cơ sở dạy học; Triển khai đến các Tổ/nhóm chuyên môn rà soát, kiểm kê các thiết bị dạy học hiện có, đồng thời đề xuất cấp thêm thiết bị dạy học phù hợp với từng nhóm môn. Khai thác có hiệu quả các phương tiện thiết bị đồ dùng dạy học đã được đầu tư, trang bị.

- Xây dựng mối quan hệ tốt với địa phương, các công ty, các tổ chức xã hội để tranh thủ sự giúp đỡ ủng hộ vật chất, tinh thần cho việc phát triển nhà trường. Vận động các doanh nghiệp và cha mẹ học sinh tài trợ bằng các nguồn lực: nhân công, vật liệu ... để nâng cấp đường đi vào khuôn viên trường. Dự kiến thực hiện trong tháng 11/2025.

### **6. Công tác hướng nghiệp, phân luồng**

- Tổ chức cho nhóm học sinh (KHXH) trải nghiệm Di tích lịch sử trên địa bàn huyện Sa Thầy, góp phần giáo dục tinh thần đấu tranh vì độc lập tự do của Dân tộc và khơi dậy lòng yêu nước, yêu quê hương cho học sinh. Nhóm khác (KHTN) được trải nghiệm tại đập thủy điện Plei Krông. Thông qua hoạt động giáo dục “Trải nghiệm - Hướng nghiệp”, định hướng nghề nghiệp cho học sinh trong toàn trường.

- Tư vấn hướng nghiệp cho học sinh khối 12 chọn và đăng kí môn thi tốt nghiệp THPT theo chương trình mới để lấy kết quả xét vào trường ĐH, CĐ phù hợp với sở thích, năng lực và nhu cầu xã hội.

- Trong năm học 2025 - 2026, dự kiến học sinh tốt nghiệp THPT là **223** học sinh (100%); Tổng số HS học các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ CĐ, TC, SC và dưới 03 tháng là **130** học sinh (chiếm tỷ lệ **58,6%**).

### **7. Công tác thi đua, khen thưởng**

- Tham gia tích cực các hoạt động, phong trào thi đua do Sở giáo dục và đào tạo tổ chức. Bình xét thi đua phải bám sát vào kết quả xếp loại viên chức, chuẩn nghề nghiệp và kết quả đạt được tương ứng với mục tiêu đạt được trong dạy học

---

<sup>1</sup> Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 về việc Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học

và giáo dục học sinh, phù hợp với đặc điểm của nhà trường và quy định của ngành, ưu tiên đối với các giáo viên tham gia các hoạt động đổi mới phương pháp dạy học; có những sáng kiến, cải tiến về công tác giáo dục tại cơ sở theo quy định.

- Xây dựng quy định nội bộ về bình bầu thi đua, đảm bảo khách quan, công bằng và khoa học.

- Thực hiện dân chủ, công bằng, khách quan trong bình xét thi đua.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Hiệu trưởng**

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục tới cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường. Định kỳ tổ chức kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch trong năm học.

- Chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể cho từng học kỳ, từng tháng, từng tuần. Đồng thời, chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ trong năm học.

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ và quy định cụ thể về chế độ báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ của các thành viên.

### **2. Phó hiệu trưởng**

Theo nhiệm vụ được phân công, tham mưu Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch chỉ đạo cụ thể từng nội dung về chuyên môn, cơ sở vật chất, giáo dục đạo đức học sinh và tổ chức các hoạt động phong trào. Đồng thời tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể đến các bộ phận, kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện của các bộ phận phụ trách, đề xuất những giải pháp để thực hiện và điều chỉnh (nếu có).

### **3. Tổ trưởng chuyên môn**

- Tổ chức khảo sát chất lượng đầu năm học cho học sinh, tiến hành phân loại đối tượng, cơ cấu lại lớp học theo nhóm môn mà học sinh đã lựa chọn (đặc biệt là học sinh lớp 10). Giao chỉ tiêu về chất lượng bộ môn đối với các thành viên trong tổ, trình lãnh đạo nhà trường phê duyệt.

- Tổ chức xây dựng và thực hiện kế hoạch của tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Chú trọng các biện pháp để hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ cho các thành viên trong tổ; đẩy mạnh các hoạt động đổi mới hình thức, phương pháp dạy học, đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá; sử dụng hiệu quả các phương tiện, thiết bị dạy học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động dạy học và giáo dục, ...

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá, phân loại giáo viên công bằng, chính xác nhằm thúc đẩy nâng cao chất lượng dạy học. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch, đề xuất điều chỉnh (nếu có).

### **4. Giáo viên**

Căn cứ kế hoạch giáo dục của nhà trường, của tổ chuyên môn để xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân trong năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch và nêu những kiến nghị, đề xuất (nếu có).

Thực hiện những nhiệm vụ do Lãnh đạo nhà trường và Tổ trưởng chuyên môn giao cho.

## **5. Đoàn thanh niên**

- Thực hiện chỉ đạo của Chi bộ, phối hợp với Ban giám hiệu tổ chức tốt các hoạt động trải nghiệm-hướng nghiệp của nhà trường.

- Đẩy mạnh vai trò, tác dụng của công tác tư vấn học đường. Tổ chức ngoại khóa về pháp luật, nhằm ngăn chặn và đẩy lùi các tệ nạn xã hội thâm nhập vào trường học như: Ma túy, bài bạc, bạo lực học đường... Giáo dục học sinh thực hiện nghiêm túc về “Pháp luật an toàn giao thông” khi tham gia điều khiển các phương tiện giao thông trên đường.

- Tuyên truyền và tổ chức cho học sinh thi trực tuyến về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ chí Minh” và các cuộc thi khác do Bộ GD-ĐT, Sở GD-ĐT và Đoàn các cấp tổ chức.

- Tăng cường công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho học sinh, đẩy mạnh công tác phát triển Đảng viên trong học sinh đảm bảo đạt chỉ tiêu do Đảng ủy xã và Sở GDĐT giao.

Trên đây là kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026 của trường THPT Nguyễn Huệ. Nhà trường yêu cầu các tổ chuyên môn, các đoàn thể và các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện, nếu có thay đổi nhà trường sẽ điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

### **Nơi nhận:**

- Sở GDĐT (báo cáo);
- Chi bộ nhà trường (báo cáo);
- Lãnh đạo nhà trường (theo dõi, chỉ đạo);
- Các Tổ trưởng, GVNV (thực hiện);
- Đoàn trường (phối hợp);
- Lưu VP.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Cao Thị Hoài Hương**

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH QUẢNG NGÃI  
**TRƯỜNG THPT NGUYỄN HUỆ**

**ĐĂNG KÝ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN, NĂM HỌC 2025 - 2026**

STT	Lớp	Số HS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	10A1	41	41	100,00	0	0,00	0	0,00	0	0,00
2	10A2	42	42	100,00	0	0,00	0	0,00	0	0,00
3	10C1	39	39	100,00	0	0,00	0	0,00	0	0,00
4	10C2	42	40	95,24	2	4,76	0	0,00	0	0,00
5	10C3	41	25	60,98	16	39,02	0	0,00	0	0,00
6	10C4	41	20	48,78	16	39,02	5	12,20	0	0,00
7	11A1	45	45	100,00	0	0,00	0	0,00	0	0,00
8	11A2	45	45	100,00	0	0,00	0	0,00	0	0,00
9	11C1	39	39	100,00	0	0,00	0	0,00	0	0,00
10	11C2	42	34	80,95	6	14,29	2	4,76	0	0,00
11	11C3	37	34	91,89	3	8,11	0	0,00	0	0,00
12	11C4	29	24	82,76	5	17,24	0	0,00	0	0,00
13	12A1	42	42	100,00	0	0,00	0	0,00	0	0,00
14	12A2	37	34	91,89	3	8,11	0	0,00	0	0,00
15	12C1	40	40	100,00	0	0,00	0	0,00	0	0,00
16	12C2	35	33	94,29	2	5,71	0	0,00	0	0,00
17	12C3	38	36	94,74	2	5,26	0	0,00	0	0,00
18	12C4	31	28	90,32	3	9,68	0	0,00	0	0,00
Tổng khối 10		<b>246</b>	<b>207</b>	84,15	<b>34</b>	13,82	<b>5</b>	2,03	<b>0</b>	0,00
Tổng khối 11		<b>237</b>	<b>221</b>	93,25	<b>14</b>	5,91	<b>2</b>	0,84	<b>0</b>	0,00
Tổng khối 12		<b>223</b>	<b>213</b>	95,52	<b>10</b>	4,48	<b>0</b>	0,00	<b>0</b>	0,00
Toàn trường		<b>706</b>	<b>641</b>	90,79	<b>58</b>	8,22	<b>7</b>	0,99	<b>0</b>	0,00

Kết quả rèn luyện từ đạt trở lên: %

Kết quả rèn luyện Khá tốt: %



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH QUẢNG NGÃI  
TRƯỜNG THPT NGUYỄN HUỆ

**ĐĂNG KÝ KẾT QUẢ HỌC TẬP, NĂM HỌC 2025 - 2026**

STT	Lớp	Số HS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	10A1	41	4	9,76	22	53,66	15	36,59	0	0,00
2	10A2	42	2	4,76	12	28,57	28	66,67	0	0,00
3	10C1	39	3	7,69	24	61,54	12	30,77	0	0,00
4	10C2	42	2	4,76	20	47,62	20	47,62	0	0,00
5	10C3	41	0	0,00	15	36,59	26	63,41	0	0,00
6	10C4	41	0	0,00	5	12,20	36	87,80	0	0,00
7	11A1	45	5	11,11	30	66,67	10	22,22	0	0,00
8	11A2	45	1	2,22	20	44,44	24	53,33	0	0,00
9	11C1	39	1	2,56	23	58,97	15	38,46	0	0,00
10	11C2	42	0	0,00	6	14,29	34	80,95	2	4,76
11	11C3	37	0	0,00	18	48,65	19	51,35	0	0,00
12	11C4	29	0	0,00	5	17,24	24	82,76	0	0,00
13	12A1	42	20	47,62	15	35,71	7	16,67	0	0,00
14	12A2	37	1	2,70	15	40,54	21	56,76	0	0,00
15	12C1	40	3	7,50	32	80,00	5	12,50	0	0,00
16	12C2	35	0	0,00	20	57,14	15	42,86	0	0,00
17	12C3	38	1	2,63	20	52,63	17	44,74	0	0,00
18	12C4	31	0	0,00	10	32,26	21	67,74	0	0,00
Tổng khối 10		<b>246</b>	<b>11</b>	4,47	<b>98</b>	39,84	<b>137</b>	55,69	<b>0</b>	0,00
Tổng khối 11		<b>237</b>	<b>7</b>	2,95	<b>102</b>	43,04	<b>126</b>	53,16	<b>2</b>	0,84
Tổng khối 12		<b>223</b>	<b>25</b>	11,21	<b>112</b>	50,22	<b>86</b>	38,57	<b>0</b>	0,00
Toàn trường		<b>706</b>	<b>43</b>	6,09	<b>312</b>	44,19	<b>349</b>	49,43	<b>2</b>	0,28

Kết quả học tập từ "đạt" trở lên: %

Kết quả học tập Khá tốt: %